TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 20-9-2024
V/v Ly hôn, tranh chấp con chung.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU - TỈNH TÂY NINH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mai Dung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Bùi Thị Hải Đường;

2. Ông Mai Văn Tự.

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Minh – Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Công Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 299/2024/TLST–HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2024 về việc "Ly hôn, tranh chấp con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 70/2024/QĐXXST–HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Phương N, sinh năm 1987, địa chỉ: Ấp P, xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh (có đơn đề nghị vắng mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Hiệp H, sinh năm 1969, địa chỉ: ẤP B, XÃ B, HUYỆN D, TỈNH TÂY NINH (vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 07-6-2024 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trần Thị Phương N trình bày:*

Chị và anh H tự nguyện chung sống với nhau năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào ngày 25-5-2022. Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng chung sống không hoà hợp, bất đồng quan điểm trong công việc và trong cuộc sống, từ đó dẫn tới vợ chồng chung sống không hoà hợp, hôn nhân không hạnh phúc, gây áp lực tinh thần vì vậy vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5-2023 cho đến nay. Hiện chị không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu ly hôn với anh H.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung tên Nguyễn Phương Khánh N1, sinh ngày 24-02-2023, chị N yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Bị đơn anh Nguyễn Hiệp H đã được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt nên không có lời trình bày.*

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền. Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Thư ký phiên tòa thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật; riêng bị đơn anh Nguyễn Hiệp H vắng mặt không tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án không lý do.

2. Việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Phương N đối với anh Nguyễn Hiệp H.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung tên Nguyễn Phương Khánh N1, sinh ngày 24-02-2023, cháu N1 hiện đang sống với chị N nên giao cháu N1 cho chị N nuôi con là phù hợp. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Phương N phải chịu 300.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, nghe đương sự trình bày và hỏi tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:

Chị Trần Thị Phương N yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hiệp H. Anh H có địa chỉ cư trú tại: Ấp B, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu.

Chị N có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, anh H đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng anh H vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt chị N, anh H là đúng theo quy định tại điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị Phương N và anh Nguyễn Hiệp H qua một thời gian tìm hiểu thì tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới và có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào ngày 25-5-2022. Hôn nhân giữa chị N và anh H là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị N trình bày: Vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng chung sống không hoà hợp, bất đồng quan điểm trong công việc và trong cuộc sống, từ đó dẫn tới vợ chồng chung sống không hoà hợp, hôn nhân không hạnh phúc, gây áp lực tinh thần vì vậy vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 5-2023 cho đến nay. Hiện chị không còn tình cảm với anh H nên yêu cầu ly hôn với anh H.

Toà án đã triệu tập anh H để tham gia tố tụng, nhưng anh H không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật. Anh H không có thiện chí, không muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng nên Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn hôn nhân gia đình giữa chị N và anh H mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, cho thấy không có khả năng hàn gắn đoàn tụ mối quan hệ vợ chồng giữa chị N và anh H. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Phương N đối với anh Nguyễn Hiệp H là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Phương Khánh N1, sinh ngày 24-02-2023, cháu N1 còn quá nhỏ, hiện cháu đang sống với chị N nên giao cháu N1 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp theo quy định tại Điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Chị N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát Huyện D, tỉnh Tây Ninh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Trần Thị Phương N phải chịu án phí theo quy định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Phương N đối với anh Nguyễn Hiệp H. Chị N, anh H không còn quyền và nghĩa vụ vợ chồng.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Phương Khánh N1, sinh ngày 24-02-2023 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận chị N không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Anh H có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Trần Thị Phương N phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên lai thu số 0007808 ngày 11 tháng 6 năm 2024. Chị N đã nộp xong án phí.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H. Dương Minh Châu;
- Chi cục THADS H. Dương Minh Châu;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- UBND xã Bình Phú, Huyện Càng Long, Tỉnh Trà Vinh;
- Lưu VT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Phan Thị Mai Dung